

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 14/9/2020

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi, ông Hồ Viết Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Ngày 14/9/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/8/2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1972; Địa chỉ: Xóm 1, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* *Bị đơn:* Chị Biện Thị Hồng Th , sinh năm 1985; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm 1, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ hiện nay: HOUSE NO.4.I.KORMORANOW, Ba Lan. Vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị L (là mẹ đẻ của chị Th), sinh năm 1950; Địa chỉ: Xóm V, xã V, huyện C, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/7/2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Biện Thị Hồng Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/01/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã C. Do cuộc sống của vợ chồng vất vả, khó làm ăn, nên đầu năm 2020, chị Th làm thủ tục đi xuất khẩu lao động sang Ba Lan, hy vọng cải thiện cuộc sống gia đình. Thời gian đầu, tuy xa nhau vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, nhưng chỉ được mấy tháng đầu, sau đó chị Th không liên lạc với anh H nữa mà chỉ liên lạc thông qua các con. Qua tìm hiểu anh H biết chị Th đã có người đàn ông khác, từ đó

vợ chồng mâu thuẫn và luôn gay gắt khi liên lạc với nhau. Nay mỗi người mỗi nơi, quá xa nhau về địa lý, anh H thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh H được ly hôn với chị Biện Thị Hồng Th.

Về con chung: Anh H và chị Biện Thị Hồng Th có 03 con chung là Nguyễn Thị Kim A , sinh ngày 08/11/2003; Nguyễn Văn D , sinh ngày 30/7/2007 và Nguyễn Văn T , sinh ngày 20/9/2015. Khi chị Th đi nước ngoài thì các con ở với anh tại xã C, huyện C, đến giữa tháng 8/2020, thì cháu D và cháu T về ở với bà ngoại là Trần Thị L ở xã V, huyện C cho đến nay. Nếu ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kim A ; giao cháu Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T cho chị Th nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, vợ chồng anh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Biện Thị Hồng Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có văn bản trình bày ý kiến, quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Chị đã biết được anh Nguyễn Văn H làm đơn khởi kiện xin ly hôn với chị tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Chị Th thừa nhận về điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như anh H trình bày. Do kinh tế khó khăn nên đầu năm 2020 chị Th đi xuất khẩu lao động sang Ba Lan. Thời gian đầu, vợ chồng thường xuyên liên lạc với nhau, nhưng sau đó chị Th liên lạc thì anh H không cảm thấy nữa. Nguyên nhân là do anh H không tin tưởng chị Th, ghen tuông, nghi ngờ chị Th có quan hệ với người khác. Mỗi khi gặp nhau trên điện thoại, vợ chồng thường xuyên gay gắt với nhau. Từ đó chị Th chán không muốn liên lạc nữa. Nay anh H làm đơn xin ly hôn, chị Th đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 3 con chung, cháu đầu là Nguyễn Thị Kim A , sinh ngày 08/11/2003; cháu thứ hai là Nguyễn Văn D , sinh ngày 30/7/2007; cháu thứ ba là Nguyễn Văn T , sinh 20/9/2015. Nếu vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị là được trực tiếp nuôi 2 cháu nhỏ hơn là Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T . Đối với cháu đầu Nguyễn Thị Kim A , cháu đã lớn, cháu muốn ở với ai cũng được, để cháu tự lựa chọn. Đối với chị đủ điều kiện để nuôi các cháu vì ở nước ngoài đã có chỗ ở ổn định, công việc có thu nhập để đảm bảo cuộc sống cho các con, chỉ cần có quyết định của Tòa án là sẽ về đưa các con đến ở với chị. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, chị đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan, lại đang là mùa dịch COVID-19 không thể về Việt Nam giải quyết việc vụ án nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và tiến hành xét xử vắng mặt chị. Mọi quyết định, giấy tờ

của vụ án, chỉ đề nghị Tòa án giao cho bà Trần Thị L là mẹ đẻ của chị nhận và thông tin cho chị biết.

Tại bản trình bày ngày 26/8/2020, cháu Nguyễn Thị Kim A và cháu Nguyễn Văn D có ý kiến: Các cháu là con của bố Nguyễn Văn H và mẹ Biện Thị Hồng Th. Hiện nay, bố cháu đang ở xã C, huyện C, mẹ cháu đi nước ngoài. Bố mẹ ly hôn, cháu Kim A có nguyện vọng ở với bố để học xong chương trình phổ thông, cháu D có nguyện vọng được ở với mẹ.

Bà Trần Thị L (là mẹ đẻ của chị Th) trình bày: Chị Th và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng và đã có với nhau 03 con chung như anh H trình bày. Khi chị Th đi nước ngoài thì cả 3 cháu ở với anh H. Từ tháng 8/2020 (sau khi anh H gửi đơn ly hôn) thì cháu Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Văn T về ở với bà. Nay anh H làm đơn ly hôn, chị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai cháu nhỏ hơn là Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T, còn cháu Kim A đã lớn, cháu ở với ai cũng được, bà mong muốn Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Th. Trong thời gian giải quyết ly hôn chị Th chưa về nước được bà sẽ chăm sóc cháu D và cháu T cho đến khi chị Th về nước đón các cháu sang và không yêu cầu anh H, chị Th phải thanh toán chi phí nuôi dưỡng, chăm sóc hai cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Biện Thị Hồng Th hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hòa giải và trực tiếp tham gia phiên tòa được. Ngày 12/8/2020, chị Th đã có văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Văn H; đề nghị Tòa án không hòa giải và đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Văn bản trình bày ý kiến của chị Biện Thị Hồng Th gửi cho Tòa án được Đại sứ quán Việt Nam tại Ba Lan xác nhận. Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt chị Biện Thị Hồng Th.

[2] Về quan hệ tình cảm: Anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã Nam Giang. Do cuộc sống của vợ chồng vất vả, khó khăn, nên đầu năm 2020, chị Th làm thủ tục đi xuất khẩu lao động sang Ba Lan, hy vọng cải thiện cuộc sống gia đình. Thời gian đầu, vợ chồng vẫn thường xuyên liên lạc, nhưng sau đó do anh H nghi ngờ chị Th có quan hệ với người khác nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và gay gắt khi

liên lạc với nhau. Nay, anh H và chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh Hùng, chị Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình giải quyết cho anh Nguyễn Huy Hùng và chị Biện Thị Hồng Th được ly hôn nhau.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th có 03 con chung là Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 08/11/2003, Nguyễn Văn D, sinh ngày 30/7/2007 và cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 20/9/2015. Khi chị Th đi nước ngoài thì cả 03 cháu đều ở với anh H. Tuy nhiên, sau khi anh H gửi đơn đến Tòa án để yêu cầu ly hôn thì cháu D và cháu Tuấn đã về ở với bà ngoại là bà Trần Thị L tại xã C, huyện C. Tại phiên tòa chị Th vắng mặt, nhưng qua văn bản gửi về cho Tòa án của chị Th, cũng như nguyện vọng của các cháu đều thể hiện anh H và chị Th thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Kim A cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng và giao 02 cháu Nguyễn Văn D, và cháu Nguyễn Văn T cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Hơn nữa, chị Th có nguyện vọng sau khi ly hôn sẽ làm thủ tục để đưa 02 cháu Nguyễn Văn D, và cháu Nguyễn Văn T sang ở cùng với mẹ, chị có thu nhập và chỗ ở ổn định ở nước ngoài, đảm bảo cuộc sống cho các con. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Văn T cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với nguyện vọng của anh Hùng, chị Th, cháu D và giao cháu Nguyễn Thị Kim A cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp pháp luật, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu. Về cấp dưỡng nuôi con chị Th và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Bà Trần Thị L là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn T từ tháng 8/2020 đến nay và tự nguyện nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu cho đến khi chị Th về nước đón các cháu sang Ba Lan ở cùng mẹ, bà Lan không yêu cầu anh H và chị Th thanh toán chi phí chăm sóc cháu hai cháu nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147 và điểm a khoản 5 Điều

477 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.
Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Kim A , sinh ngày 08/11/2003 cho anh Nguyễn Văn Hùng trực tiếp nuôi dưỡng. Giao hai con chung là cháu Nguyễn Văn D , sinh ngày 30/7/2007 và cháu Nguyễn Văn T , sinh 20/9/2015 cho chị Biện Thị Hồng Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Biện Thị Hồng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0000080 ngày 29/7/2020.

Anh Nguyễn Văn Hùng và bà Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 tháng kể từ ngày tuyên án. Chị Biện Thị Hồng Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. /.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Từ